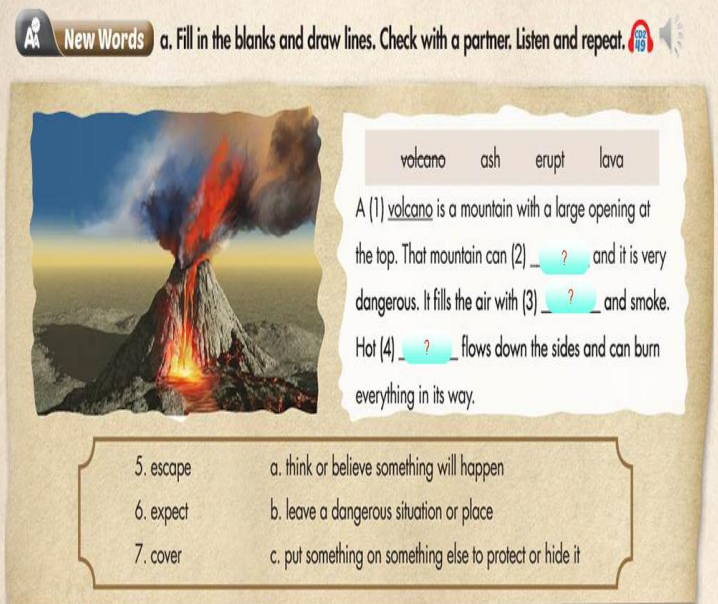


THEME 8: NATURAL DISASTERS

LESSON 4

NỘI DUNG	GHI CHÚ						
Đọc và thực hiện các yêu cầu. Yêu cầu 1: Học sinh nắm được các từ vựng sau -Em hãy chép các từ vựng vào vở . Sử dụng từ điển để nghe phần phát âm của từ. Yêu cầu 2:Học sinh sử dụng các từ vựng đã học để làm bài tập sau: - Điền từ thích hợp vào chỗ trống - Nói các từ vựng với các định nghĩa tương ứng.	* New words - volcano (n): núi lửa volcanic (adj): thuộc núi lửa - ash (n): tro - erupt (v): phun trào eruption (n): sự phun trào - lava (n): dung nham (địa chất) - escape (v): trốn thoát , thoát khỏi - expect (v): trông đợi, mong chờ - cover (n): vỏ bọc cover (v): che, phủ, bao trùm -  New Words a. Fill in the blanks and draw lines. Check with a partner. Listen and repeat. volcano ash erupt lava A (1) <u>volcano</u> is a mountain with a large opening at the top. That mountain can (2) <u>erupt</u> and it is very dangerous. It fills the air with (3) <u>ash</u> and smoke. Hot (4) <u>lava</u> flows down the sides and can burn everything in its way. <table border="1"> <tr> <td>5. escape</td> <td>a. think or believe something will happen</td> </tr> <tr> <td>6. expect</td> <td>b. leave a dangerous situation or place</td> </tr> <tr> <td>7. cover</td> <td>c. put something on something else to protect or hide it</td> </tr> </table>	5. escape	a. think or believe something will happen	6. expect	b. leave a dangerous situation or place	7. cover	c. put something on something else to protect or hide it
5. escape	a. think or believe something will happen						
6. expect	b. leave a dangerous situation or place						
7. cover	c. put something on something else to protect or hide it						

Yêu cầu 3: Em đọc sắm vai phần Useful language

Đọc sắm vai phần Useful language và chú ý từ in đậm

Yêu cầu 4: Nắm được: Từ để hỏi + nguyên thể có to (Question word + to-infinitive)

Chúng ta có thể sử dụng những từ dùng để hỏi **who, what, where, when, how** trước **to V** để thể hiện một tình huống không chắc chắn hay khó đưa ra quyết định, phán đoán.

– Lưu ý:

+ Từ để hỏi *why* không được sử dụng trước *to V*.

+ Chúng ta thường sử dụng các động từ *ask, wonder, (not) be sure, have no idea, (not) know, (not) decide, (not) tell* trước từ để hỏi + *to V*.

* Gợi ý trả lời

1. volcano

2. erupt

3. ash

4. lava

5- b

6-a

7- c

* Useful language

- What was the disaster?

A volcano erupted.

- When and where did it happen?

It happened in **1883 in Krakatau in Indonesia.**

- Did people know what to expect?

No, they didn't because no volcanoes had erupted for 200 years.

Ex:

We don't know who we should contact.

=> We don't know who to contact.

(Chúng tôi không biết liên hệ với ai cả.)

